

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 67/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 08/5/2024.
Về việc: “Tranh chấp về ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH AN GIANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Hoàng Huy Hùng;

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Trương Thành Tuấn;
- Ông Nguyễn Nhựt Thảo.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trương Thị Hồng Cẩm - Thư ký Tòa án.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:** Không tham gia.

Ngày 08 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 405/2023/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 11 năm 2023, về việc “Tranh chấp về ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 90/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 25/3/2024, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Hà Thúy O, sinh năm 1976;

Nơi đăng ký thường trú: Tổ A, ấp B, xã A, huyện C, An Giang.

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Thành P, sinh năm 1972;

Nơi đăng ký thường trú: Tổ A, ấp B, xã A, huyện C, An Giang.

(Vắng mặt bị đơn ông Nguyễn Thành P; đã tổng đạt hợp lệ)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn bà Hà Thúy O và lời khai tại phiên tòa có nội dung như sau: Bà Hà Thúy O sống chung với ông Nguyễn Thành P từ năm 1992, hôn nhân xây dựng trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện C, An Giang (giấy đăng ký kết hôn số 10 ngày 08/3/2000). Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến khoảng năm 20073 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng trong tình cảm vợ chồng, ông Nguyễn Thành P có quan hệ với người phụ nữ bên ngoài nên không quan tâm vợ con, đồng thời vợ chồng đã sống ly thân đến nay. Vợ chồng chung sống có 02 con

chung tên Nguyễn Thành Nhựt T sinh ngày 05/6/1994 và Nguyễn Khánh B sinh ngày 01/4/2004, hiện tại 02 con đã trưởng thành.

Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà Hà Thúy O yêu cầu được ly hôn với ông Nguyễn Thành P; về con chung đã trưởng thành; về tài sản thì tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

* *Về phía bị đơn ông Nguyễn Thành P* thì: Tòa án đã nhiều lần gửi thông báo đến gia đình nhằm tạo điều kiện hoà giải đoàn tụ và hàn gắn quan hệ vợ chồng giữa hai người nhưng ông Nguyễn Thành P đều vắng mặt không lý do. Qua chứng cứ thu thập được thì ông Nguyễn Thành P có nơi cư trú tại ấp A, xã A, huyện C, An Giang; hiện tại ông Nguyễn Thành P không thường xuyên có mặt ở địa phương, giấy tờ của Tòa án giao gia đình không nhận thay nên Tòa án đã thông qua Thừa phát l thực hiện các thủ tục tố tụng để mở phiên tòa xét xử theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ kiện và được thẩm tra tại phiên tòa, qua tranh luận công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận xét như sau:

[1] *Về tố tụng*: Đây là tranh chấp hôn nhân gia đình về xin ly hôn và nuôi con chung, căn cứ vào khoản 1 Điều 28 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì Tòa án nhân dân huyện Châu Thành thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền. Tại phiên tòa, bị đơn ông Nguyễn Thành P vắng mặt lần thứ 02, căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành phiên tòa.

Về nội dung:

[2] *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Hà Thúy O đã thừa nhận có sống chung như vợ chồng với ông Nguyễn Thành P từ năm 1992 và có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật; nay do mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, cuộc sống chung không phù hợp nên bà Hà Thúy O xin được ly hôn với ông Nguyễn Thành P. Xét thấy, đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp phù hợp với quy định tại Điều 8 và Điều 9 của Luật Hôn nhân và Gia đình 2014. Cuộc sống hôn nhân vợ chồng là nhằm xây dựng một gia đình thật sự hạnh phúc, vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chăm sóc và quan tâm lẫn nhau nhưng quan hệ vợ chồng giữa bà Hà Thúy O và ông Nguyễn Thành P đã xảy ra nhiều mâu thuẫn, tình cảm vợ chồng không còn tồn tại, Tòa án nhiều lần mời ông Nguyễn Thành P để hòa giải cho ông, bà đoàn tụ nhưng ông P không còn quan tâm đến cuộc sống vợ chồng, vẫn không có mặt. Như vậy, quan hệ vợ chồng giữa ông, bà đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài và mục đích hôn nhân giữa hai người không đạt được nên căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình nên chấp nhận yêu cầu của bà Hà Thúy O là được ly hôn với ông Nguyễn Thành P.

[3] *Về quan hệ con cái, cấp dưỡng*: Bà Hà Thúy O thừa nhận 02 cháu Nguyễn Thành N Trường sinh ngày 05/6/1994 và Nguyễn Khánh B sinh ngày 01/4/2004 là con chung của bà và ông Nguyễn Thành P, giấy khai sinh của các

cháu cũng đã thể hiện điều này. Tuy nhiên, hiện tại các cháu đã trưởng thành và không ai tranh chấp nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[4] *Về quan hệ tài sản, nợ chung*: Không yêu cầu giải quyết.

[5] *Về án phí, lệ phí sơ thẩm*: Do bà Hà Thúy O có yêu cầu ly hôn với ông Nguyễn Thành P nên phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 9, Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình 2014; khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 177, khoản 2 Điều 227, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; điểm a khoản 5 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- *Xử*:

* *Về quan hệ hôn nhân*: Chấp nhận yêu cầu của bà Hà Thúy O là được ly hôn với ông Nguyễn Thành P.

* *Về quan hệ con cái, cấp dưỡng*: Cháu Nguyễn Thành Nhựt T sinh ngày 05/6/1994 và Nguyễn Khánh B sinh ngày 01/4/2004, đã trưởng thành.

* *Về quan hệ tài sản, nợ chung*: Tự thỏa thuận.

* *Về án phí, lệ phí sơ thẩm*: Bà Hà Thúy O phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân sơ thẩm, đã nộp tạm ứng án phí 300.000đ theo Biên lai thu số 0004311 ngày 13/11/2023 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, An Giang; được khấu trừ nên bà Hà Thúy O đã nộp xong.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Báo cho bà Hà Thúy O có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; riêng ông Nguyễn Thành P có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày tổng đạt bản án hợp lệ, để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND H. Châu Thành;
- Chi cục THADS H. Châu Thành;
- Các đương sự;
- UBND xã An Hòa;
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hồ Hoàng Huy Hùng

